TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày: 19-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Luyến

Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn D (tên gọi khác: Không), sinh năm 1989, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Y, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn C (Đã chết) và bà Quàng Thị M (Đã chết); bị cáo có vợ thứ nhất là Lò Thị H, sinh năm 1990 (Đã ly hôn năm 2010), vợ thứ hai là Cà Thị T, sinh năm 1991; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2018 (Trong đó 02 con chung với Lò Thị H, 01 con chung với Cà Thị T); Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2023, tạm giam ngày 05/4/2023 đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

****Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Lò Thị X - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Him Lam và cộng sự (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2023, Lò Văn D đi sang bản P, nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào có gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên là G, không rõ địa chỉ, G đặt vấn đề thuê D vận chuyển 01 bánh Heroine xuống Hà Nội, hứa sẽ trả tiền công 10 triệu đồng, sau đó D về Việt Nam, G điện thoại cho D hẹn ngày 30/3/2023 gặp nhau tại khu vực bãi đá thuộc xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để giao nhận Heroine. Khoảng 10 giờ ngày 30/3/2023 D gọi điện cho Lò Văn C nhà ở bản Na Vai, xã Pom Lót, huyện Đ, tỉnh Điện Biên rủ đi chơi, C đồng ý. D đi xe máy đến nhà C chở C đi cùng, khi đến khu vực bãi đá D xuống đi bộ còn C đi xe máy về phía cửa khẩu quốc tế Tây Trang, D đi bộ lên trên đồi gặp G, G đưa cho D 01 bánh Heroine bảo vận chuyển xuống bến xe Mỹ Đình - Hà Nội thì gọi điện cho G, G sẽ cho người đến nhận và trả tiền công cho D 10 triệu đồng. D giấu bánh Heroine vào túi quần bên trái D đang mặc trên người rồi đi bộ xuống đường gọi điện cho C đến đón, C không biết việc D vận chuyển Heroine. D điều khiển xe chở C đi về. Hồi 12 giờ 35 phút cùng ngày D chở C về đến khu vực bản N, xã Pom Lót, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái D đang mặc trên người 01 bánh Heroine có khối lượng 353,53 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số: 556/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn D là 353,53 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn D gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 52/CT-VKSTĐB-P1 ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Lò Văn D về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D 20 (Hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lò Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D không tranh luận gì về tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố và luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa, đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xét xử bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo được cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội. Do hoàn cảnh kinh tế bị cáo còn gặp nhiều khó khăn nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo Khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lò Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được các cơ quan, người tiến hành tố tụng thu thập hợp pháp theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 30/3/2023 tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với tổ 5 kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên, đồn Biên Phòng cửa khẩu Quốc Tế Tây Trang, chi Cục Hải Quan cửa khẩu Quốc Tế Tây Trang, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Điện Biên, phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã Pom

Lót, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang Lò Văn D đang vận chuyển 353,53gam Heroine.

Do đó, HĐXX đã đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo Lò Văn D đã phạm vào tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi vận chuyển trái phép 353,53 gam Heroine của bị cáo Lò Văn D đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn D là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn D đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Lò Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Song bị cáo nhận thức rất rõ việc pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc đối với các hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng vì muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo đã cố tình vi phạm, khối lượng ma túy bị cáo tham gia vận chuyển là rất lớn (353,53 gam Heroine).

Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ rất nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và người bào chữa về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự:*"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân huyện Điện Biên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại: 350,65 gam Heroine thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu OPPO có số imei 1: 864404058910851, imei 2: 864404058910844, đã cũ và qua sử dụng, thu giữ của bị cáo đây là phương tiện D dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo Lò Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về các vấn đề khác:

Bị cáo khai người đàn ông tên là G thuê bị cáo vận chuyển ma túy. Vì bị cáo không biết rõ nhân thân lai lịch của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn C là người đi cùng bị cáo D, qua điều tra, C không biết việc Lò Văn D cất giấu, vận chuyển ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với C. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D (tên gọi khác: không) phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 20 (Hai mươi) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**** Tịch thu tiêu hủy:*** 350,65 gam Heroine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định.

**** Tịch thu sung ngân sách nhà nước:*** 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu OPPO có số imei 1: 864404058910851, imei 2: 864404058910844, đã cũ và qua sử dụng, thu giữ của bị cáo.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 29/5/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lò Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/6/2023).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã S, huyện Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lò Văn Lịch